

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2007

THÔNG TƯ

Hướng dẫn lập, giao kế hoạch và quản lý tài chính trong
lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng hải

Căn cứ Bộ luật Hàng hải;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 31/2005/NĐ-CP ngày 11/3/2005 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Căn cứ Nghị định số 199/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;

Căn cứ Quyết định số 256/2006/QĐ-TTg ngày 09/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-BGTVT ngày 16/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công nhận lại các công ty nhà nước thực hiện nhiệm vụ công ích, trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam,

Bộ Tài chính hướng dẫn lập, giao kế hoạch và quản lý tài chính trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng hải như sau:

I - QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Đối tượng áp dụng:

Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải I và Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải II (sau đây viết gọn là hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải) do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập.

2. Đối tượng thực hiện công tác bảo đảm an toàn hàng hải là: Hệ thống luồng hàng hải và hệ thống đèn biển do hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải được giao quản lý, khai thác.

3. Dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng hải bao gồm:

3.1. Công tác bảo đảm an toàn hàng hải thường xuyên, gồm:

a) Vận hành hệ thống đèn biển;

- b) Vận hành hệ thống luồng hàng hải;
- c) Khảo sát, ra thông báo hàng hải.

3.2. Công tác không thường xuyên, gồm:

- a) Sửa chữa lớn công trình;
- b) Nạo vét, duy tu luồng hàng hải;
- c) Nhiệm vụ đột xuất khác.

4. Hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải được Nhà nước giao vốn, tài sản và nhân lực cần thiết để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn hàng hải theo các định mức kinh tế - kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định.

Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ công ích, hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải có quyền tận dụng vốn, tài sản và các nguồn lực Nhà nước giao để tổ chức hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật nhưng không ảnh hưởng đến nhiệm vụ công ích được Nhà nước giao và phải chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của Nhà nước.

II - LẬP VÀ GIAO KẾ HOẠCH CUNG ỨNG DỊCH VỤ CÔNG ÍCH BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI:

1. Nguồn kinh phí thực hiện công tác bảo đảm an toàn hàng hải:

1.1. Phí bảo đảm hàng hải là khoản thu phí của nhà nước được quy định trong danh mục phí ban hành kèm theo Pháp lệnh phí, lệ phí và được giao cho hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải quản lý và sử dụng theo quy định. Nguồn thu phí bảo đảm hàng hải được sử dụng 100% để chi cho công tác bảo đảm an toàn hàng hải và là doanh thu hoạt động công ích của Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải; Hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải không phải nộp thuế giá trị gia tăng đối với doanh thu là khoản thu phí này.

1.2. Nguồn thu phí bảo đảm hàng hải bao gồm:

a) Nguồn thu phí bảo đảm hàng hải từ các luồng hàng hải do hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải quản lý;

Các cảng vụ hàng hải thực hiện việc thu phí bảo đảm hàng hải và được trích thưởng công tác thu phí theo tỷ lệ % trên số thu phí bảo đảm hàng hải theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Số còn lại sau khi trích cho các cảng vụ, các cảng vụ hàng hải chuyển cho hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Nguồn trích nộp phí bảo đảm hàng hải của các luồng hàng hải do doanh nghiệp đầu tư, xây dựng theo tỷ lệ do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

2. Lập kế hoạch:

Hàng năm, căn cứ vào tình trạng kỹ thuật của hệ thống luồng hàng hải, hệ thống đèn biển được giao quản lý và kế hoạch thu phí, hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải lập kế hoạch về cung ứng dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng

hải và kế hoạch tài chính về cung ứng dịch vụ công ích gửi Cục Hàng hải Việt Nam. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm thẩm tra và tổng hợp, báo cáo Bộ Giao thông vận tải trước ngày 20 tháng 7 hàng năm để Bộ Giao thông vận tải tổng hợp kế hoạch ngân sách năm sau của Bộ và gửi Bộ Tài chính theo quy định.

2.1. Nguyên tắc lập kế hoạch:

a) Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho công tác bảo đảm an toàn hàng hải thường xuyên.

b) Không xây dựng kế hoạch chi vượt tổng số thu phí bảo đảm hàng hải dự kiến thu được trong năm kế hoạch.

2.2. Cơ sở xây dựng kế hoạch căn cứ vào:

a) Khối lượng cung ứng dịch vụ công ích.

b) Quy trình kỹ thuật sửa chữa, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng của dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng hải, các định mức kinh tế - kỹ thuật do Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan có thẩm quyền ban hành.

3. Giao kế hoạch cung ứng dịch vụ công ích bảo đảm an toàn hàng hải:

Bộ Giao thông vận tải giao kế hoạch cung ứng dịch vụ công ích và kế hoạch tài chính về hoạt động cung ứng dịch vụ công ích cho hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải sau khi có ý kiến thoả thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính. Việc giao kế hoạch cho các công ty phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm trước.

4. Nội dung giao kế hoạch: Gồm 02 phần:

4.1. Kế hoạch cung ứng dịch vụ công ích:

a) Tên dịch vụ công ích;

b) Khối lượng;

c) Chất lượng;

d) Thời gian thực hiện.

4.2. Kế hoạch tài chính:

a) Doanh thu cung ứng dịch vụ công ích;

b) Chi phí cung ứng dịch vụ công ích, bao gồm: Chi phí thường xuyên và chi phí không thường xuyên.

c) Chênh lệch thu – chi về cung ứng dịch vụ công ích.

III - QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CÁC CÔNG TY BẢO ĐẢM AN TOÀN HÀNG HẢI:

1. Hai Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải được thiết kế để thường xuyên ổn định thực hiện nhiệm vụ chủ yếu là cung ứng dịch vụ công ích bảo đảm hàng hải: được Nhà nước đầu tư bổ sung vốn tối thiểu để thực hiện nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao theo quy định của pháp luật. Hai Công ty Bảo đảm an toàn